

Số: /TM-TTYT

Ngũ Hành Sơn, ngày tháng năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Trung tâm Y tế quận Ngũ Hành Sơn có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá dự toán, làm cơ sở xây dựng dự toán mua sắm trang thiết bị y tế nguồn ngân sách nhà nước tại Trung tâm Y tế Quận Ngũ Hành Sơn năm 2024 lần 2 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn;

Địa chỉ: số 582 đường Lê Văn Hiến, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- DS Nguyễn Thị Minh

- Chức vụ: Trưởng khoa Dược – TTB – VTYT

- Số điện thoại: 0914.165.468

- Địa chỉ email: minhluckypharmacist@gmail.com

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

- Nhận trực tiếp tại địa chỉ hoặc qua đường Bru điện tại: Bộ phận Văn thư – phòng Tổ chức hành chính, Trung tâm Y tế quận Ngũ Hành Sơn

- Địa chỉ: 582 đường Lê Văn Hiến, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng

- Số điện thoại : 0236.3969.894

- Nhận qua mail: ttytnhs@danang.gov.vn (File mềm và file scan bảng mô tả cấu hình kỹ thuật và Catalog sản phẩm)

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08h ngày 25/10/2024 đến 17h00 ngày 04/11/2024.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu là 90 ngày, kể từ ngày 25/10/2024.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục thiết bị y tế:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/khối lượng	Đơn vị tính
1	Máy gây mê	Mô tả cụ thể tại Phụ lục 1 đính kèm theo	01	Cái
2	Tay khoan chậm thẳng		01	Cái
3	Bộ dụng cụ phẫu thuật răng hàm mặt		01	Bộ
4	Máy siêu âm xách tay		01	Cái
	Tổng: 4 thiết bị			

2. Địa điểm cung cấp, lắp đặt; Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế

- Địa điểm cung cấp, lắp đặt: Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn, địa chỉ: 582 đường Lê Văn Hiến, phường Hòa Hải, quận Ngũ Hành Sơn, TP Đà Nẵng

- Các yêu cầu về vận chuyển, cung cấp, lắp đặt, bảo quản thiết bị y tế: các nhà cung cấp nêu phương án đính kèm báo giá.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: Quý IV năm 2024.

4. Các thông tin khác:

- Các đơn vị cung cấp Bảng chào giá phải được ký bởi người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải cung cấp kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá.

- Hồ sơ chào giá phải được bỏ vào phong bì, niêm phong kín để bảo mật và tạo sự khách quan trong việc mời chào giá; bên ngoài phong bì phải ghi rõ nội dung là **CHÀO GIÁ TRANG THIẾT BỊ Y TẾ** để tiện theo dõi.

- Hồ sơ báo giá bao gồm:

+ Báo giá có đóng dấu hợp pháp của đơn vị.

+ Bảng mô tả cấu hình cơ bản và thông số kỹ thuật chi tiết của từng thiết bị phù hợp với yêu cầu (bản mềm gửi vào email).

+ Giấy phép kinh doanh của đơn vị, hồ sơ công bố đủ điều kiện mua bán trang thiết bị y tế.

+ Catalog tiếng Anh + tiếng Việt tương ứng (bản cứng+bản mềm).

Rất mong nhận được sự quan tâm của các đơn vị./.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đăng Website bệnh viện;
- Lưu: VT

Nguyễn Tiến Hưng

PHỤ LỤC 1
NỘI DUNG YÊU CẦU CẤU HÌNH THIẾT BỊ

(Đính kèm Yêu cầu báo giá ngày tháng năm 2024 của Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn)

STT	Tên trang thiết bị	Đơn vị tính	Số lượng
I	MÁY GÂY MÊ	Cái	01
	I. Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương - Xuất xứ hàng hóa (áp dụng với máy chính): Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7) - Nguồn điện sử dụng phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam. II. Cấu hình cung cấp Máy chính: 01 cái Màn hình cảm ứng ≥ 12 inch: 01 cái Cảm biến dòng chảy ≥ 02 chiếc Bộ dây cấp oxy: ≥ 01 bộ Bộ hấp thụ CO ₂ : ≥ 01 bộ Bộ dây cấp khí nén: ≥ 01 bộ Bộ thải khí mê: ≥ 01 bộ Bình bốc hơi: ≥ 01 bộ Bộ cung cấp khí oxy phụ trợ tích hợp trong máy: ≥ 01 bộ Xe đẩy đồng bộ chính hãng: 01 chiếc Mặt nạ người lớn sử dụng nhiều lần: ≥ 01 bộ Mặt nạ trẻ em sử dụng nhiều lần: ≥ 01 bộ Bộ dây thở cho người lớn ≥ 01 bộ Bộ dây thở cho trẻ em ≥ 01 bộ Bóp bóng người lớn ≥ 01 chiếc Bóp bóng trẻ em ≥ 01 bộ		

Pin/Ắc quy tích hợp trên máy: 01 bộ

Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh + tiếng Việt: 01 bộ

III. Yêu cầu về kỹ thuật

Phạm vi sử dụng: Máy gây mê kèm thở có tích hợp bộ trộn khí hiển thị điện tử, sử dụng được cho bệnh nhân từ trẻ em đến người lớn.

Máy chính

Tích hợp ắc quy bên trong máy, sử dụng khi mất điện với thời gian hoạt động liên tục ≥ 120 phút

Bộ trộn khí hiển thị điện tử

+ O₂: ≤ 0.05 - ≥ 10 lít/phút

+ Air: ≤ 0.05 - ≥ 12 lít/phút

+ N₂O: ≤ 0.05 - ≥ 10 lít/phút

Bộ làm ấm mạch thở tích hợp

Vị trí gắn bình bóc hơi ≥ 2 vị trí

Module theo dõi khí mê cho phép máy đo khả năng theo dõi, hiển thị khí CO₂ và N₂O và các loại khí gây mê.

Các chế độ thông khí:

Có tối thiểu các chế độ thông khí sau:

- Thông khí kiểm soát thể tích (VCV) hoặc tương đương
- Thông khí kiểm soát áp lực (PCV)
- Thông khí bắt buộc ngắt quãng đồng thì (SIMV- VC, SIMV-PC)
- Thông khí hỗ trợ áp lực (PS)
- Kiểm soát áp lực, đảm bảo thể tích PCV-VG
- Bóp bóng bằng tay (MANUAL)

Các thông số thở:

Thể tích khí lưu thông (V_t): ≤ 20 - ≥ 1500 ml

Tần số thở (f): 4 - 100 nhịp/phút

Tỉ lệ hít vào/thở ra (I: E) 4:1-1:8

Áp lực mục tiêu (P_{target}) ≤ 5 - ≥ 70 cmH₂O

Áp lực hỗ trợ: ≤ 3 - ≥ 50 cmH₂O

PEEP: tắt, ≤ 3 - ≥ 30 cmH₂O

	<p>Trigger dòng: 1- 15 L/phút Cảnh báo Báo động bằng âm thanh và thông báo với 3 mức độ cảnh báo cao, trung bình và thấp Thể tích phút thấp: $\leq 0 - \geq 20$ lít/ phút Thể tích phút cao: $\leq 1- \geq 25$ lít/ phút Áp lực thấp: $\leq 0 - \geq 70$ cmH2O Áp lực cao: $\leq 10- \geq 80$cmH2O FiO2 thấp: $\leq 18\% - \geq 99\%$ FiO2 cao: $\leq 21\%- \geq 100\%$ Màn hình hiển thị Khả năng hiển thị tối thiểu được các thông số sau: Thể tích khí lưu thông (Vt): $\leq 0 - \geq 3000$ml Áp lực đỉnh (Ppeak): $\leq -20- \geq 99$ cmH2O Áp lực trung bình (Pmean): $\leq -20 - \geq 99$ cmH2O Áp lực Plat (Plat): $\leq -20- \geq 99$ cmH2O Độ giãn nở phổi: $\leq 0 - \geq 100$ml/cmH2O Tần số thở từ $\leq 0 - \geq 110$ nhịp/phút PEEP: $\leq -20- \geq 99$ cmH2O Các số liệu đo đạc được hiển thị bằng đồ thị dạng sóng và vòng lặp: + Đồ thị dạng sóng: Lưu lượng - Thời gian, Áp lực - Thời gian + Vòng lặp: Áp lực - Thể tích, Lưu lượng – Thể tích Tự động kiểm tra hệ thống Có chức năng tự động kiểm tra rò rỉ khí hệ thống Có chức năng hiệu chỉnh cho các cảm biến oxy</p>		
II	TAY KHOAN TỐC ĐỘ CHẠM	Cái	01
	<p>1. Yêu cầu chung - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương.</p> <p>2. Yêu cầu cấu hình thiết bị</p>		

	<ul style="list-style-type: none"> - Tay khoan dạng thẳng: 01 cái - Motor: 01 cái <p>3. Yêu cầu về thông số kỹ thuật</p> <p>Motor</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thân motor làm bằng thép không rỉ hoặc tương đương. - Tốc độ khi vận hành tối đa ≥ 25.000 vòng/phút - Motor có kết nối phù hợp với ghế nha S200 hoặc tương đương. <p>Tay khoan dạng thẳng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Chất liệu tay khoan làm bằng thép không rỉ hoặc tương đương - Tay khoan kết nối đồng bộ với motor. 		
III	BỘ DỤNG CỤ PHẪU THUẬT RĂNG HÀM MẶT	Bộ	01
	<p>I. Yêu cầu chung</p> <p>Năm sản xuất: từ năm 2023 trở về sau</p> <p>Hàng mới 100%</p> <p>Đạt tiêu chuẩn chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương.</p> <p>Các kích thước sai sót $\pm 5\%$</p> <p>II. Yêu cầu kỹ thuật</p> <p>Cán dao số 3: 1 Cái</p> <p>Cán dao số 4: 1 Cái</p> <p>Cán dao số 7: 1 Cái</p> <p>Khay hạt đậu 170x35mm: 1 Cái</p> <p>Chén đựng dung dịch sát khuẩn 80x40mm, 140ml: 1 Cái</p> <p>Bộ banh miệng Kilner Doughty bao gồm: 01 khung banh, 03 lưỡi banh Fig 1, Fig 2, Fig 3: 1 Bộ</p> <p>Kèm giữ xương Kern có khoá dài 21cm: 1 Cái</p> <p>Banh miệng Denhart dài 12.5cm: 1 Cái</p> <p>Nâng và dùi màng xương Obwegeser dài 23cm: 1 Cái</p> <p>Kim Reverdin Fig.1, dài 15cm: 1 Cái</p> <p>Nạo xương Volkmann, dài 17cm, fig.0000: 1 Cái</p> <p>Nạo xương Volkmann, dài 17cm, fig.000: 1 Cái</p>		

<p> Nạo xương Volkmann, dài 17cm, fig.00: 1 Cái Nạo xương Volkmann, dài 17cm, fig.0: 1 Cái Nạo xương Volkmann, dài 17cm, fig.1: 1 Cái Nạo xương Volkmann, dài 17cm, fig.2: 1 Cái Đục xương Hoke 3mm dài 14cm: 1 Cái Găm xương Kerrison 5mm, mũi ngửa 90°: 1 Cái Róc màng xương Doyen, trái, dài 17cm: 1 Cái Róc màng xương Doyen, phải, dài 17cm: 1 Cái Banh Parker Langenbeck, dài 21cm: 1 Cái Banh Desmarres kích thước lưỡi banh 10mm dài 16cm: 1 Cái Banh Desmarres kích thước lưỡi banh 12mm dài 16cm: 1 Cái Kim kẹp kim Webster cán vàng, ngàm có khóa, dài 13cm: 1 Cái Móc Joseph 1 răng nhọn dài 16.5cm: 2 Cái Móc màng xương Frazier nhọn dài 13cm: 2 Cái Banh cào 3 răng tù dài 16cm đầu di động: 2 Cái Nâng bẫy xương hai đầu Cottle dài 21cm: 1 Cái Nâng xương Freer 2 đầu nhọn/tù dài 18cm: 1 Cái Nâng xương Freer đầu nhọn, dài 19cm: 1 Cái Kẹp mạch máu không tổn thương Cooley, cong, dài 14.5cm: 1 Cái Kẹp vách ngăn Asch thẳng dài 22cm: 1 Cái Kẹp giữ xương Langenbeck dài 20cm: 1 Cái Kẹp mô Jansen 1x2 răng, dài 16cm: 1 Cái Kéo cắt chỉ thép Universal dài 12cm: 1 Cái Kẹp mạch máu Micro-Mosquito thẳng dài 12cm: 4 Cái Kẹp mạch máu Micro-Mosquito cong dài 10cm: 4 Cái Nhíp phẫu tích Adson dài 12cm: 1 Cái Nhíp mô Adson-Brown dài 12cm: 1 Cái Kẹp động mạch thận Lower dài 18cm: 2 Cái Kéo Metzenbaum TC mũi mảnh, cán vàng cong dài 14cm: 1 Cái Kéo Metzenbaum TC, cán vàng, cong dài 18cm: 1 Cái </p>		
---	--	--

	Nhíp phẫu tích Stille Baraya dài 18cm: 2 Cái Hộp đựng dụng cụ tiệt trùng loại 3/4 kích thước: 465x280x100 mm: 1 Cái Khay lưới đựng dụng cụ kích thước: 405x255x70mm: 1 Cái Miếng silicon kích thước: 300x300mm: 1 Cái Miếng lọc của hộp tiệt trùng: 2 Cái		
IV	MÁY SIÊU ÂM XÁCH TAY	Cái	01
	<p>I. Thông tin chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thiết bị sản xuất năm 2023 trở về sau, máy mới 100%. - Tiêu chuẩn chất lượng ISO 13485 hoặc tương đương. - Xuất xứ hàng hóa(áp dụng với máy chính): Nhóm các nước công nghiệp phát triển (G7). - Nguồn điện sử dụng phù hợp với nguồn điện lưới Việt Nam <p>II. Cấu hình chung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Máy chính : 01 cái - Pin sạc : 01 cái - Xe đẩy đặt máy đồng bộ chính hãng: 01 cái - Bộ nguồn : 01 bộ - Phần mềm thăm khám đi kèm có tối thiểu các phần mềm sau: <p>+ Phần mềm tích hợp sẵn thăm khám tổng quát + Phần mềm tự động đo độ dày nội mạc + Phần mềm siêu âm mạch máu</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đầu dò Convex: 01 bộ - Đầu dò Linear: 01 bộ - Máy in nhiệt kèm 10 cuộn giấy in: 01 bộ - Hộp đựng đầu dò chuyên dụng : 01 cái <p>III. Thông số kỹ thuật: Yêu cầu về mục đích sử dụng: Ứng dụng: Dùng cho thăm khám bụng, sản khoa, phụ khoa, cơ xương khớp, tim và mạch máu ngoại vi... Yêu cầu về thông số đầu dò:</p>		

***Đầu dò Convex**

- Ứng dụng khám: Bụng, sản/phụ khoa, mạch máu, tiết niệu, cơ xương khớp, lồng ngực, nhi
- Dải tần số: ≤ 2 đến ≥ 5 MHz
- Số chấn tử: ≥ 128

***Đầu dò linear**

- Ứng dụng: Khám mạch máu, phần nhỏ, nhi khoa, cơ xương khớp, lồng ngực
- Dải tần số: ≤ 3 đến ≥ 10 MHz
- Số chấn tử: ≥ 190
- Độ thăm khám tối thiểu 1cm
- Lái tia: $\geq \pm 20^\circ$

Giao diện người dùng và điều khiển

- Màn hình cảm ứng ≥ 12 inch
- Công cụ đo và hình vẽ, chú thích tối thiểu có :
 - + 2D: đo khoảng cách, đo diện tích, đo góc, thể tích,...
 - + Doppler: Đo vận tốc, thời gian, nhịp tim, gia tốc,...
 - + M-Mode: Đo thời gian và khoảng cách, tính nhịp tim...
 - + Người dùng có thể lựa chọn chú thích, hình vẽ và tự tạo ghi chú
- Máy hỗ trợ tìm dữ liệu bằng tên bệnh nhân theo số ID, đối chiếu, so sánh kết quả với kết quả kiểm tra lần trước.
- Máy có bộ nhớ trong ≥ 128 GB., lưu trữ hình ảnh, video clip.

Các thông số kết nối

- Khả năng kết nối: DICOM; USB

Các chế độ hoạt động:

Có tối thiểu các chế độ sau:

B-mode

M-mode

Mode dòng màu

Mode doppler năng lượng

Mode doppler xung

Các thông số quét

<p>Hiển thị hình ảnh tối thiểu có :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình ảnh đơn - Hình ảnh đôi - Tách hình ảnh, hiển thị đồng thời hai hình ảnh trực tiếp - Chế độ kết hợp - Real-time hình ảnh - So sánh hình ảnh, có thu phóng hình ảnh , hiển thị hỗ trợ đánh dấu, chức năng khép kín , hiển thị hình thang , lái tia mode B, tối ưu hóa hình ảnh tự động <p>Bộ nhớ CINE :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ phát lại tối thiểu có: 1/1, 1/2, 1/4, 1/8 <p>Chế độ hoạt động :</p> <p>Kiểu B:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gain: có thể điều chỉnh - Dải động: có thể điều chỉnh - Bản đồ thang xám: có thể tùy chỉnh - Bộ lọc hình ảnh: có thể điều chỉnh <p>Kiểu M:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tốc độ quét: có thể điều chỉnh - Gain M: có thể điều chỉnh - Bản đồ thang xám: có thể tùy chỉnh <p>Kiểu dòng màu :</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thang màu: có thể điều chỉnh - Bộ lọc màu: có thể điều chỉnh - Bản đồ màu: có thể điều chỉnh - Hỗ trợ đảo ngược bản đồ màu <p>Kiểu Doppler Năng Lượng</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiển thị đồng thời hai chế độ Doppler năng lượng và chế độ B - Vị trí và kích thước ROI có thể áp dụng được đặt độc lập - Bộ lọc màu: có thể điều chỉnh - Hỗ trợ đảo ngược bản đồ màu 		
--	--	--

<ul style="list-style-type: none"> - Bản đồ màu: có thể điều chỉnh - Dải động: có thể điều chỉnh <p>Kiểu dòng chảy đơn giản</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện thị đồng thời 2 chế độ mẫu dòng chảy màu yếu và chế độ B - Gain màu: có thể điều chỉnh - Bộ lọc màu: có thể điều chỉnh - Bản đồ màu: có thể điều chỉnh <p>Chức năng Doppler xung</p> <ul style="list-style-type: none"> - Bộ cục hiển thị: Song song hoặc trên dưới - Kích thước cổng lấy mẫu: có thể điều chỉnh - Dịch chuyển đường cơ sở phổ: có thể điều chỉnh - Loại bỏ nhiễu: Có <p>Xe đẩy</p> <ul style="list-style-type: none"> - Có thể nâng lên hạ xuống bằng van thủy lực - Có khóa bánh xe giữ an toàn - Có giá đầu dò, móc treo dây cáp đầu dò, gá đựng gel 		
--	--	--

PHỤ LỤC 2

Mẫu báo giá

Áp dụng đối với gói thầu mua sắm trang thiết bị y tế; gói thầu mua sắm linh kiện, phụ kiện, vật tư thay thế sử dụng cho trang thiết bị y tế

(Đính kèm yêu cầu báo giá ngày tháng năm 2024 của Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn)

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn.

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm y tế Quận Ngũ Hành Sơn chúng tôi *[ghi tên, địa chỉ của nhà cung cấp; trường hợp nhiều nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh]* báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan.

STT	Danh mục thiết bị y tế	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất	Mã HS	Xuất xứ	Số lượng/khối lượng	Đơn giá	Chi phí cho các dịch vụ liên quan (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) (VND)	Thành tiền (VND)	Giá trúng thầu gần nhất kể từ ngày 25/11/2024 đến nay (Nếu có)	Quyết định trúng thầu (Nếu có)
1	Thiết bị A										
2	Thiết bị B										
n	...										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... *[ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày]*, kể từ ngày ... tháng... năm ... *[ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá]*.

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))